

CHỦ ĐỀ 6 : THỂ GIỚI THỰC VẬT

Thời gian thực hiện: 3 tuần

(Từ ngày 05/01/2026 đến 23/01/2026)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:

Lĩnh vực phát triển	Mã hóa mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
a. Phát triển vận động :				
1. Phát triển thể chất	MT1:	Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng: + Trẻ trai: 15,9 – 27,1 kg + Trẻ gái: 15,3 – 27,8 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 106,1 – 125,8 cm + Trẻ gái: 104,9 – 125,4 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu khuyến nghị năng lượng của trẻ tại trường theo độ tuổi: 615 - 726 Kcal/ngày/trẻ (Chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày) 1230 - 1320 Kcal) - Kiểm tra sức khỏe định kì: 2 lần/năm - Cân, đo trẻ theo quý, mỗi quý cân, đo một lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng. - Ăn đầy đủ các chất theo thực đơn, ngủ đủ giấc. - Phối hợp với cha mẹ trẻ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
	MT2:	Trẻ thực hiện đúng thuần thực các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng	*/ Hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. Bắt chước tiếng kêu của đồ vật, động vật. */ Các động tác phát triển cơ tay và bả vai:	* Hoạt động thể dục sáng. - Tập các động tác thể dục theo cô. * Hoạt động học - Tập bài tập phát triển chung.

		nhịp.	- Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. <i>*/ Các động tác phát triển cơ lưng, bụng, sườn</i> - Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang ngang, sang trái. - Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. <i>*/ Các động tác phát triển cơ chân:</i> - Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía trước. - Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang, nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
	MT7:	Phối hợp với người khác thực hiện vận động có sử dụng dụng cụ. (CS7)	- Chuyển, bắt bóng qua đầu, qua chân. - Tung bóng lên cao và bắt. - Tung, bắt bóng tại chỗ. - Bò bằng bàn tay, bàn chân 4 m. - Bò bằng bàn tay, bàn	* Hoạt động học - Chuyển bóng bằng 2 tay qua đầu ra sau lưng - Đập bắt bóng tại chỗ - Tung bóng lên cao và bắt bóng

		chân 5m. - Bò chui qua ống dài 1,5 x 06m. - Bò dúc dắc qua 5 - 6 điểm (cách nhau 1,5m theo yêu cầu)	
	b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
MT9:	- Duy trì thể lực khi tham gia hoạt động thể chất trong môi trường thay đổi. (CS3)	- Tập luyện kỹ năng: Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tập luyện một số thói quen tốt về sức khỏe.	* Hoạt động ăn. - Tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn trưa, sau khi đi vệ sinh.
MT16:	Nhận ra tình huống nguy hiểm và biết cách xử lý phù hợp (tránh xa, kêu cứu, thông báo với người khác...)(CS14)	- Khi gặp nguy hiểm: bị đánh, ngã, bị thương, bị chảy máu...Thì phải kêu cứu, gọi người lớn, phải có hành động tự vệ... - Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: Cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu... - Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. - Chạy khỏi những nơi nguy hiểm. - Tập xử lý các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra (cháy, bị khóa trái cửa trong nhà....)	* Hoạt động : Kỹ năng sống - Dạy trẻ kỹ năng sơ cứu vết thương đơn giản
	a. Trẻ em nhận thức và thể hiện thái độ với bản thân		
MT19:	Gọi tên tối thiểu 3 cảm xúc khác nhau của bản thân và nói nguyên nhân gây ra các cảm xúc đó.(CS17)	- Nhận ra thái độ khác nhau (âu yếm, vui vẻ hoặc cáu giận) của người nói chuyện với mình qua ngữ điệu khác nhau của lời nói. - Nhận ra đặc điểm tính cách của nhân vật qua sắc thái, ngữ điệu lời nói	* Hoạt động đón trẻ - Hoạt động học - Hoạt động chiều

2. Tình cảm - xã hội			của các nhân vật trong các câu chuyện. - Sử dụng giọng điệu của các nhân vật khác nhau khi kể lại chuyện hoặc kể lại một sự kiện. - Thể hiện được cảm xúc của bản thân qua ngữ điệu của lời nói.	
	b. Trẻ em có thể quản lý cảm xúc và thể hiện trách nhiệm với người khác.			
	MT22:	Điều chỉnh cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh.(CS20)	- Thể hiện được cảm xúc của bản thân qua ngữ điệu của lời nói.. - Nói khẽ, đi lại nhẹ nhàng khi người khác đang nghỉ hay bị ốm. - Giữ thái độ trong giờ học. Vui vẻ hào hứng với các sự kiện tổ chức ở nhà trường: sinh nhật, ngày lễ, hội...buồn phải chia tay với bạn bè, cô giáo khi ra trường.	- Các hoạt động trong ngày
	MT23:	Có trách nhiệm với bản thân, người khác và môi trường.(CS21)	- Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè, đi sang đường phải có người lớn dắt, đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào - Không vứt rác bừa bãi, nói không với rác thải nhựa.	* Các hoạt động trong ngày: - Trò chuyện cùng trẻ giáo dục trẻ sau giờ học về nhà, không tự ý đi chơi. Đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo lên cây, ban công, tường rào.
	c. Trẻ em ứng xử phù hợp với người khác và môi trường.			
	MT27:	Thích ứng với các hoạt động trong môi trường xã hội gần gũi(CS 25)	- Gọi tên các con vật, cây gần gũi xung quanh. Tìm đặc điểm chung của 3 (hoặc 4) của con vật, cây, hoa, quả. - Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật, cây,	* Hoạt động học: - Tìm hiểu quá trình phát triển của cây. - Tìm hiểu một số loại quả - Tìm hiểu một số loại rau

		hoa quả. - Đặt tên cho nhóm những con vật, cây, hoa, quả ...bằng những từ khái quát. - Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả...	* Hoạt động ngoài trời: - Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh - Quan sát vườn rau - Quan sát cây đu đủ
MT28:	Nhận biết mối quan hệ giữa con người với môi trường tự nhiên và ứng xử phù hợp.(CS26)	- Chủ động đến nói chuyện, sẵn lòng trả lời các câu hỏi trong giao tiếp với những người gần gũi. - Giao tiếp thoải mái, tự tin. - Quá trình phát triển của cây, con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con vật. - Gọi tên từng giai đoạn phát triển của đối tượng (cây,con) thể hiện trên tranh ảnh. - Sắp xếp những tranh ảnh đó theo trình tự phát triển. - Sắp xếp theo trình tự của sự thay đổi của cây cối, con vật, hiện tượng tự nhiên - So sánh sự giống và khác nhau của một số cây, con vật, hoa, quả. - Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2-3 dấu hiệu. - Quan sát phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây, môi trường sống	* Hoạt động học: - Tìm hiểu quá trình phát triển của cây. - Tìm hiểu một số loại quả - Tìm hiểu một số loại rau * Hoạt động ngoài trời: - Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh - Quan sát vườn rau - Quan sát cây đu đủ

			- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.	
d. Trẻ em thể hiện sự trung thực trong giao tiếp và ứng xử với người khác.				
	MT30:	Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi.(CS28)	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” “sai”, “tốt” - “xấu” - Nhận ra ảnh hưởng của hành vi: Vứt rác ra đường là sai vì gây bẩn, ô nhiễm môi trường, có hại cho sức khỏe của mọi người.	* Hoạt động học; hoạt động vui chơi: - Cho trẻ quan sát tranh ảnh các hành vi của con người với môi trường và nhận xét tỏ thái độ với hành vi “đúng”, “sai”, “tốt”, “xấu”.
	MT31:	Giữ lời hứa và thực hiện lời hứa với người khác.(CS29)	- Giữ tay khi muốn nói. - Không nói leo, nói trống không, không ngắt lời người khác... - Tôn trọng người nói bằng việc chỉ đặt câu hỏi khi họ đã nói xong.	* Các hoạt động trong ngày: - Giáo giục trẻ trong mọi hoạt động trong ngày.
3.Ngôn ngữ và giao tiếp	a. Trẻ em nghe hiểu và sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp			
	MT32:	Trẻ nghe và nhận từng tiếng trong câu hỏi (CS30)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo nhiều cách khác nhau (nghe trên đài, nghe cô đọc, nghe các bạn đọc....) - Trò chuyện, trao đổi về nội dung truyện, thơ, đồng dao, ca dao mà trẻ được nghe	* Hoạt động góc - Cho trẻ đọc các bài thơ, nghe các câu chuyện về chủ đề.
	b. Trẻ em thể hiện ngôn ngữ sáng tạo.			
	MT36:	Trẻ diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách	- Thích thú sáng tạo truyện theo tranh, đồ vật và kinh nghiệm của bản	* Hoạt động học, hoạt động góc: - Tổ chức cho trẻ

	khác nhau.(CS34)	thân. - Nhìn vào tranh vẽ trong sách truyện trẻ có thể nói nội dung mà tranh minh hoạ; - Nói thứ tự của sự việc từ truyện tranh và sử dụng lời nói để diễn đạt nội dung câu chuyện.	làm quen với sách, đọc sách truyện trong các góc thư viện, sách. - Nói thứ tự của sự việc từ truyện tranh và sử dụng lời nói để diễn đạt nội dung câu chuyện
	c.Trẻ em sẵn sàng việc học đọc		
MT38:	Thích và có hành vi phù hợp với sách và tài liệu in;(CS36)	- Giữ gìn và bảo vệ sách. - Để sách đúng nơi qui định. - Có thái độ tốt đối với sách	* Hoạt động học, hoạt động góc: - Tổ chức cho trẻ làm quen với sách, đọc sách truyện trong các góc thư viện, sách. Hướng dẫn trẻ cách giữ sách, đọc sách, giữ gìn, bảo vệ sách.
	d. Trẻ em sẵn sàng việc học viết		
MT42:	Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “viết”(CS40)	- Hướng viết của các nét chữ từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Chỉ tiếng trong trang sách từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. - Lấy một quyển sách và chỉ xem câu chuyện được bắt đầu từ đâu. Chỉ vào sách từ trên xuống dưới, từ trái qua phải và lật giở các trang từ phải qua trái.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. Truyện viết về gì? Chữ đó viết như thế nào? Ai viết ? - Hứng thú, nhiệt tình tham gia các hoạt động liên quan đến đọc viết của lớp. - Chú ý đến hành động viết của người lớn. - Sao chép lại những

				câu và những từ vựng đơn giản dụng cụ viết, vẽ...để viết vào giấy một cách thoải mái.
4. Nhận Thức				
	b. Trẻ em xác định hình dạng, quy tắc sắp xếp, định hướng trong không gian và thời gian.			
	MT47:	. Xác định một số hình phẳng và hình khối đơn giản trong cuộc sống xung quanh. (CS45)	- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. - Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau. - Gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận ra các khối hình đó trong thực tế.	* Hoạt động học : - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới.
	c. Trẻ em thể hiện hiểu biết và thực hiện khám phá khoa học.			
	MT54	Giải thích mối quan hệ giữa đặc điểm của một số loại động vật, thực vật với môi trường sống (CS52)	- Quá trình phát triển của cây, con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con vật. - Gọi tên từng giai đoạn phát triển của đối tượng (cây,con) thể hiện trên tranh ảnh. - Sắp xếp những tranh ảnh đó theo trình tự phát triển. - Sắp xếp theo trình tự của sự thay đổi của cây cối, con vật, hiện tượng tự nhiên - So sánh sự giống và khác nhau của một số cây, con vật, hoa, quả. - Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2-3	* Hoạt động học: - Tìm hiểu quá trình phát triển của cây. - Tìm hiểu một số loại quả * Hoạt động ngoài trời: - Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh - Quan sát vườn rau - Quan sát cây đu đủ

			dấu hiệu. - Quan sát phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây, môi trường sống - Cách chăm sóc và bảo	
d.Trẻ em nhận biết và thể hiện kỹ năng phù hợp khi tiếp cận công nghệ số				
	MT55:	Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn.(CS53)	- Biết sử dụng các thiết bị thông minh như: Phòng vi tính, bàn tính thông minh, các thao tác cơ bản khi sử dụng các thiết bị thông minh.	* Hoạt động với máy vi tính: Cô cho trẻ hoạt động đồ chơi thông minh
5. Thẩm mỹ	a. Trẻ em thể hiện khả năng cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.			
	MT57:	Bộc lộ cảm xúc trước cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật (CS55)	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc, thích thú reo lên trước cảnh đẹp thiên nhiên hoặc cảnh đẹp trong bức tranh.	* Hoạt động đón trẻ: - Cho trẻ nhìn ngắm những bức tranh, ảnh về chủ đề. * Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát bầu trời, thời ...
	MT58:	Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống ; (CS56)	- Thích thú reo lên trước cảnh đẹp thiên nhiên hoặc cảnh đẹp trong bức tranh. - Nâng niu một bông hoa, 1 con vật đáng yêu.	* Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát bầu trời, cảnh vật xung quanh - Quan sát vườn rau - Chăm sóc vườn hoa, vườn rau.
	b. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình:			
	MT65:	Tạo ra cái đẹp trong cuộc sống hàng ngày theo cách riêng(như cắm hoa, sắp đặt đồ, có lời nói/cử chỉ lịch sự/nhân ái...). (CS63)	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm , hội thi.	* Hoạt động học: * Tạo hình: - Nặn cây ăn quả - In lá cây (Đề tài)

6. Tiếp cận với việc học.	a. Tự chủ với việc học			
	MT67:	Tập trung chú ý thực hiện nhiệm vụ và hoạt động; (CS65)	- Làm theo 2-3 yêu cầu liên tiếp. - Những lời nói và chỉ dẫn của giáo viên. - Biểu hiện sự cố gắng quan sát, nghe và thực hiện các quy định chung trong sinh hoạt của lớp. - Giáo viên yêu cầu trẻ thực hiện chỉ dẫn và trẻ thực hiện được.	* Hoạt động học: - Tìm hiểu quá trình phát triển của cây. - Tìm hiểu một số loại quả * Hoạt động góc: - Cho trẻ chơi trong các góc chơi những đồ chơi, đồ dùng mới * Hoạt động ngoài trời: - Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh - Quan sát vườn rau - Quan sát cây bưởi
	MT69:	Chủ động thực hiện nhiệm vụ và tham gia hoạt động (CS67)	- Tham gia vào việc tổ chức các sự kiện của nhóm. - Nhận và thực hiện vai của mình trong trò chơi cùng nhóm.	* Hoạt động học: - Tìm hiểu quá trình phát triển của cây. - Tìm hiểu một số loại quả * Hoạt động góc: - Cho trẻ chơi trong các góc chơi những đồ chơi, đồ dùng mới.
	b. Giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống			
	MT72:	Thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống. (CS85)	- Khi gặp nguy hiểm: bị đánh, ngã, bị thương, bị chảy máu...Thì phải kêu cứu, gọi người lớn, phải có hành động tự vệ... - Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: Cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu... - Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần	* Hoạt động học: - Dạy trẻ kỹ năng sơ cứu vết thương đơn giản. * Các hoạt động trong ngày - Giáo giục trẻ trong mọi hoạt động trong ngày.

			thiết. - Chạy khỏi những nơi nguy hiểm. - Tập xử lý các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra (cháy, bị khóa trái cửa trong nhà....) - Người lạ cho quà thì phải hỏi người thân. - Người lạ rủ đi thì không theo, không nhận quà người lạ	
--	--	--	--	--

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH: BÉ YÊU CÂY XANH

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ 05/01/2026 đến 09/01/2026)

Kế hoạch tuần 18:

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (05/01)	Thứ 3 (06/01)	Thứ 4 (07/01)	Thứ 5 (08/01)	Thứ 6 (09/01)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Chơi theo ý thích - Cho trẻ quan sát một số loại cây, trò chuyện về cây xanh và môi trường sống. - Thể dục sáng theo nhạc. + Hô hấp: Hai tay đưa lên ca hít vào- hạ tay xuống thở ra + Tay 2: Tay đưa ra phía trước, sang ngang + Lưng/ bụng 4: Cúi về Trước, ngửa ra sau. + Chân; Bật 2: Bước khụy một chân ra phía trước, chân sau thẳng. Bật tách chân, khép chân. - Điểm danh				
Hoạt động	*Thể dục VDCB: Chuyền bóng	* Làm quen với văn học: Đồng dao: Lúa ngô là cô	* Khám phá khoa học: Tìm hiểu quá trình phát	*KNS: Dạy trẻ sơ cứu vết thương đơn giản	* Tạo hình: Nặn cây ăn quả

học	bằng 2 tay qua đầu ra sau lưng TCVD: Ai nhanh	đậu lành	triển của cây		
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Chơi gia đình. - Bán hàng. Góc xây dựng: Xây dựng vườn cây ăn quả. Góc tạo hình: - Dán lá cho cây, vẽ các loại cây quanh bé, làm đồ chơi bằng vật liệu thiên nhiên Góc âm nhạc: Hát, vận động theo nhạc các bài hát về chủ đề Góc học tập- thư viện: - Xem sách tranh, làm sách về những loại cây. Góc khoa học - thiên nhiên: - Chăm sóc cây. - Gieo hạt, quan sát sự nảy mầm của cây				
Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có chủ đích: - Quan sát cây chuối. - Quan sát bầu trời, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Hoạt động lao động: Chăm sóc cây xanh. - Hoạt động với máy vi tính Trò chơi vận động: - Bỏ lá - Chồng nụ chồng hoa - Chi chi chành chành. Chơi tự chọn: Vẽ phân tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời. - Thổi bong bóng bóng xà phòng.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Chuyển bóng - Ai nhanh nhất	- Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành	- Nảy mầm - Cây non. - Cây trưởng thành	- Sơ cứu vết thương	- Nặn cây ăn quả
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, Sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ vào bàn ăn trưa, ăn chiều. - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn giữ gìn trật tự.				

Hoạt động chiều	* Ôn luyện: Ôn: chuyển bóng bằng hai tay qua đầu ra sau lưng Ôn: Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành Ôn: Tìm hiểu quá trình phát triển của cây từ hạt. Ôn: Sơ cứu một số vết thương đơn giản Ôn: Nặn cây ăn quả. * Chơi - Hoạt động theo ý thích - Cho trẻ chơi với đồ chơi thông minh. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. - Chơi tự do.
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương. - Vệ sinh trả trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ LOẠI RAU

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 12/01/2026 đến 16/01/2026)

Kế hoạch tuần 19:

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (12/01)	Thứ 3 (13/01)	Thứ 4 (14/01)	Thứ 5 (15/01)	Thứ 6 (16/01)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, về chủ đề mới, nhắc nhở phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những hiểu biết về một số loại rau. - Cho trẻ vào quan sát góc nổi bật của chủ đề, phát hiện ra chủ đề mà trẻ đang khám phá. - Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Thể dục sáng: + Hô hấp: Hít vào thở ra + ĐT tay : Đánh xoay tròn 2 cánh tay + ĐT lưng; bụng: Đứng cúi người về phía trước + ĐT chân; bật : Đưa chân ra các phía, bật đưa chân sang ngang - Điểm danh.				
Hoạt động	* Thể dục VĐCB: Đập bắt bóng tại chỗ	* Làm quen với chữ cái: Làm quen với	* KPKH Tìm hiểu một số loại rau	* Tạo hình: - In lá cây (Đề tài)	* Làm quen với toán: Chắp ghép

học	TCVD: Chuyên bóng	chữ cái l,m,n			các hình học tạo thành hình mới theo ý thích, theo yêu cầu.
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Chơi gia đình. - Cửa hàng Góc xây dựng: - Xây dựng trang trại rau sạch Góc tạo hình: - Vẽ, cắt dán, tô màu một số loại rau. Góc âm nhạc: - Hát về chủ đề. Góc học tập - thư viện: - Xem truyện tranh ảnh, làm sách về các loại rau. Góc khoa học - thiên nhiên: - Chăm sóc rau, cây xanh, nhổ cỏ, tưới rau				
Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có chủ đích: - Dạo chơi quanh sân trường, quan sát bầu trời, lắng nghe các âm thanh trên sân trường - Quan sát vườn rau - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn rau - Hoạt động với máy vi tính Trò chơi vận động: - Thi xem đội nào nhanh - Rồng rắn lên mây - Trồng nụ trồng hoa. Chơi tự do: - Làm đồ chơi từ nguyên vật liệu thiên nhiên - Vẽ phấn trên sân trường - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Đập bắt bóng tại chỗ	- Chữ cái l,m,n	- su hào, bắp cải..	- In lá cây	- Hình học - Chắp ghép
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, Sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ vào bàn ăn trưa, ăn chiều. - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn giữ gìn trật tự.				

Chơi - Hoạt động theo ý thích	- Ôn: Đập bắt bóng tại chỗ - Ôn: chữ cái l,m,n - Ôn: Tìm hiểu một số loại rau. - Ôn: In lá cây - Ôn: Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới. * Chơi- Hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. - Chơi tự do.
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương. - Vệ sinh trả trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ LOẠI QUẢ

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ 19/01/2026 đến 23/01/2026)

Kế hoạch tuần 20

Thứ Thời Điểm	Thứ 2 (19/01)	Thứ 3 (20/01)	Thứ 4 (21/01)	Thứ 5 (22/01)	Thứ 6 (23/01)
Đón trẻ Thể dục sáng	* Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh về trẻ. - Chơi theo ý thích. - Quan sát góc nổi bật của chủ đề. - Trò chuyện về chủ đề. - Nghe các bài hát về chủ đề. * Thể dục sáng: (tập theo nhạc) - Hô hấp : Hít vào, thở ra. - Tay: Đánh xoay tròn 2 cánh tay. - Bụng : Đứng nghiêng người sang 2 bên. - Chân- bật: Đưa chân ra các phía - Bật đưa chân sang ngang. - Điểm danh.				

Hoạt động học	Thẻ đục VDCB: Tung bóng lên cao và bắt bóng TCVĐ: Ai nhanh nhất	* Làm quen với chữ cái: - Trò chơi với chữ cái l,m,n	* Khám phá khoa học: - Tìm hiểu một số loại quả	* Âm nhạc: BDVN: Em yêu cây xanh, Bầu và bí, Quả Nghe hát : Vườn cây của ba TCÂN: Tai ai tinh	* KNS: - Bé làm nước ép hoa quả
Hoạt động góc	Góc phân vai: Gia đình. Cửa hàng. Góc xây dựng: Xây dựng nhà máy sản xuất nước ép trái cây. Góc tạo hình: Tô màu mâm ngũ quả. Góc âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ có nội dung về chủ đề. Góc học tập- thư viện: Xem sách tranh, làm sách về chủ đề. Góc khoa học - thiên nhiên: Chăm sóc cây. Gieo hạt, quan sát sự nảy mầm của cây.				
Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có mục đích: - Ra sân trường, quan sát bầu trời, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát cây đu đủ. - Hoạt động lao động: Nhặt lá trên sân trường. - Hoạt động với máy vi tính Trò chơi vận động: - Mèo và chim sẻ. Mèo đuổi chuột - Bắt trước tạo dáng. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời. Xếp một số loại quả, vẽ một số loại quả Thổi bong bóng xà phòng.				
	- Tung bóng lên cao và bắt bóng	- Trò chơi với chữ cái l,m,n	- Tìm hiểu một số loại quả	- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề	- Bé làm nước ép hoa quả
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi thức dậy - Cho trẻ ăn phụ				

Chơi - Hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: Ném xa bằng 1 tay - Ôn: Trò chơi với chữ cái h,k - Ôn: Tìm hiểu một số loại quả - Ôn: Biểu diễn văn nghệ một số bài trong chủ đề - Thực hành làm sinh tố hoa quả * Chơi - Hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. - Chơi tự do.
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương. - Vệ sinh trả trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ THỰC VẬT

a. Môi trường vật chất:

+ *Môi trường vật chất trong lớp:*

+ *Môi trường vật chất cho trẻ hoạt động ngoài trời:*

b. Môi trường xã hội:

c. Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ THỰC VẬT

+ **Mục tiêu chưa đạt:**

+ **Nội dung chưa thực hiện được:**

+ **Nguyên nhân:**

+ **Biện pháp khắc phục:**

Lương Minh, ngày 02 tháng 01 năm 2026

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lý Thị Xâm